TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 469/2025/HS-PT
Ngày: 25-8-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Quý Chi

Các Thẩm phán: Ông Lê Viết Hoà

Ông Trần Văn Nhum

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Công Thành Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Chuyên - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 19 và 25 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai (cơ sở 2) xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 60/2025/TLPT-HS ngày 30 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo Vỏ Minh T do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2025/HS-ST ngày 20 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước (nay là Toà án nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai).

Bị cáo bị kháng cáo:

Vỏ Minh T, sinh ngày 10/6/1995, tại Bến Tre (nay là tỉnh Vĩnh Long);

Nơi thường trú: ấp P, xã P, huyện B, tỉnh Bến Tre (nay là xã T, tỉnh Vĩnh Long); nơi ở hiện nay: Tổ C, khu phố A, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Phước (nay là xã T, tỉnh Đồng Nai); nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vỏ Văn T1, sinh năm 1955 và bà Trần Thị H, sinh năm 1964; có vợ là Nguyễn Thị Thúy A, sinh năm 1989 và 01 người con Vỏ Thị Tuyết N, sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/8/2024 cho đến 28/11/2024 được thay thế bằng biện pháp bảo lĩnh cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại có kháng cáo: Chị Hoàng Thị H1, sinh năm 1990; địa chỉ: Tổ C, khu phố I, phường M, thị xã C, tỉnh Bình Phước (nay là phường M, tỉnh Đồng Nai). (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vỏ Minh T quen biết chị Hoàng Thị H1, anh Hoàng Minh P là em của chị H1. Do không có tiền tiêu xài cá nhân, tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền trái phép dưới hình thức tài-xỉu, bóng đá trên mạng in-tơ-net (sau đây viết gọn là chơi tài-xỉu, cá cược bóng đá), T đã nhiều lần cung cấp thông tin không đúng sự thật về công việc, gia đình để chị H1 tin tưởng nhiều lần đưa với tổng số tiền là 181.590.000 đồng và anh P 01 lần đưa 150.000.000 đồng cho T, cụ thể: T nói dối với chị H1 hùn vốn để Tâm nuôi khoảng 7.000 con vịt trong vài tháng sẽ bán kiếm lời, việc chăm sóc vịt sẽ do T làm hết thì được chị H1 đồng ý. Ngày 11 tháng 5 năm 2024, chị H1 chuyển khoản cho T 17.000.000 đồng mua vịt giống. Ngày 14 tháng 5 năm 2024, chị H1 tiếp tục chuyển khoản cho T 32.000.000 đồng để mua vịt giống. Sau 02 lần nhận tiền của chị H1, T không mua vịt giống mà sử dụng để tiêu xài cá nhân, chơi tài-xỉu, cá cược bóng đá. Ngày 09 tháng 6 năm 2024, T nói dối với chị H1 đàn vịt bị dịch bệnh cần số tiền 10.000.000 đồng để mua thuốc chữa bệnh. Tin tưởng, chị H1 chuyển 10.000.000 đồng cho T. Sau khi nhận được tiền, T sử dụng để tiêu xài cá nhân hết. Ngày 12 tháng 6 năm 2024, T tiếp tục nói dối với chị H1, mẹ của T bị rơi mất sợi dây chuyền, phải mua lại chứ không là cha của T sẽ la mắng. Chị H1 tin tưởng, đưa T 25.000.000 đồng để T đưa cho mẹ của T mua sợi dây chuyền khác. Sau khi nhận, T sử dụng để tiêu xài cá nhân, chơi tài-xỉu, cá cược bóng đá. Ngày 21 tháng 6 năm 2024, T tiếp tục nói dối với chị Hậu cần tiền làm giấy bán vịt. Tin tưởng, chị H1 chuyển khoản 16.000.000 đồng cho T. Sau khi nhận tiền, T sử dụng để tiêu xài cá nhân, chơi tài-xỉu, cá cược bóng đá. Ngày 24 tháng 6 năm 2024, T với chị H1 và anh P đi uống nước tại khu dân cư Đại Nam, địa chỉ tại khu phố G, phường M, thị xã C. T nói dối với chị H1 đã hết tiền mua cám cho vịt, nhờ chị H1 đứng ra vay anh P 150.000.000 đồng, hẹn 02, 03 ngày sau sẽ trả, anh P đồng ý cho mượn nhưng chưa chuyển khoản cho T. Khoảng 18 giờ cùng ngày, T gọi cho anh P mượn tiền, nên anh P chuyển 150.000.000 đồng vào tài khoản chị H1 chuyển cho T. Sau đó, chị H1 chuyển 150.000.000 đồng cho T. Ngày 04 tháng 7 năm 2024, T tiếp tục nói dối với chị H1 trước đây T và chị H1 gọi video qua Z, lúc đó chị H1 đang tắm nên T có chụp một số ảnh khỏa thân của chị H1 để lưu giữ trong điện thoại làm kỷ niệm. Điện thoại T đã bán cho người khác nhưng do chưa xóa ảnh của chị H1 nên bị người đó thấy ảnh khỏa thân của chị H1, nếu không đưa 70.000.000 đồng thì người đó sẽ đăng lên Facebook. T nói dối với chị H1 là T có được hơn số tiền 60.000.000 đồng, còn thiếu khoảng 7.000.000 đồng nữa. Chị H1 tin tưởng nên đưa 7.290.000 đồng để T xử lý. Đến ngày 09 tháng 7 năm 2024, T tiếp tục nói dối với chị H1 phải trả thêm số tiền 25.000.000 đồng mới lo xong vụ ảnh khoản thân, nên chị H1 tin tưởng chuyển khoản cho T 25.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền, T sử dụng để tiêu xài cá nhân và chơi tài-xỉu, cá cược bóng đá. Ngày 17 tháng 7 năm 2024, T tiếp tục nói dối dối với chị H1 là cha ruột của T liên quan đến vụ đánh nhau, bị Công an bắt cần có tiền để bồi thường cho người bị đánh nếu không cha ruột của T sẽ bị bắt nhốt. Chị H1 tin tưởng

chuyển khoản cho T 49.300.000 đồng. Sau khi nhận tiền, T sử dụng để tiêu xài cá nhân và chơi tài-xỉu, cá cược bóng đá. Như vậy, tổng số tiền Vỏ Minh T chiếm đoạt của chị Hoàng Thị H1 là 181.590.000 đồng, chiếm đoạt của anh Hoàng Minh P là 150.000.000 đồng. Tổng số tiền chiếm đoạt là 331.590.000 đồng. Đến ngày 31 tháng 7 năm 2024, chị H1 phát hiện T không nuôi vịt. T đã thừa nhận cung cấp thông tin không đúng sự thật để lấy tiền của chị H1 để tiêu xài cá nhân, chơi tài-xỉu, cá cược bóng đá nên chị H1 đã đến Cơ quan Công an trình báo.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2025/HS-ST ngày 20 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước (nay là Toà án nhân dân khu vực 10, tỉnh Đồng Nai) quyết định:

Tuyên bố bị cáo Vỏ Minh T phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38, 50, 54 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Vỏ Minh T 04 (bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/8/2024 cho đến 28/11/2024.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên việc xử lý vật chứng; nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/6/2025, bị hại Hoàng Thị H1 có đơn kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Vỏ Minh T.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị hại giữ nguyên kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tăng nặng mức hình phạt đối với bị cáo.

- Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên toà phúc thẩm: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị hại, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2025/HS-ST ngày 20 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước (nay là Toà án nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị hại Hoàng Thị H1 được thực hiện trong thời hạn pháp luật quy định, có hình thức và nội dung phù hợp với quy định tại các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên đủ điều kiện giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là đúng với những nội dung mà Bản án sơ thẩm đã xác định. Xét, lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị hại; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: với mục đích có tiền để tiêu xài cá nhân nên bị cáo đã lợi dụng mối quan hệ tình cảm yêu

đương với chị Hoàng Thị H1, trong thời gian từ ngày 11/5/2024 đến ngày 17/7/2024, bị cáo đã nhiều lần nói dối về việc cần tiền để đầu tư chung nuôi vịt kiếm lời; nói dối việc cần tiền để lo cho cha, mua dây chuyền cho mẹ; nói dối về việc đe dọa tống tiền đối với ảnh khỏa thân của chị H1 lưu trong điện thoại để chị H1 tin tưởng nhiều lần đưa tiền cho bị cáo với tổng số tiền 181.590.000 đồng; nói dối với chị H1 và anh P (em trai chị H1) về việc cần tiền mua cám vịt (số vịt mà trước đó bị cáo đã nói dối chị H1 để chị H1 tin tưởng hùn vốn cho bị cáo nuôi chung kiếm lời nhưng thực tế không có việc bị cáo nuôi vịt) để anh P tin tưởng chuyển tiền cho bị cáo. Sau khi nhận được các khoản tiền chị H1, anh P giao bị cáo đã sử dụng vào việc tiêu xài cá nhân, chơi tài xỉu và cá cược bóng đá. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Vỏ Minh T phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo yêu cầu tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Vỏ Minh T của bị hại Hoàng Thị H1, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội 02 lần trở lên" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Đồng thời, áp dung cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và đã tác động mẹ của bị cáo là bà H bồi thường thiệt hại, khắc phục toàn bộ hậu quả cho bị hại; bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo trong thời gian diễn ra dịch Covid-19 đã tích cực tham gia phòng chống, ủng hộ người dân được Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường L gửi thư cảm ơn ngày 02/9/2021, ngoài ra gia đình bị cáo tích cực hỗ trợ bà con nghèo khó khăn và có thành tích tốt trong phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng NTM-Đô thị văn minh" được UBND xã P gửi thư cảm ơn ngày 21/01/2022, được UBND thị trấn T tặng giấy khen ngày 13/11/2019. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo mức 04 năm tù.

[4] Tuy nhiên, xét tại phiên tòa sơ thẩm bị hại đã có đơn bãi nại cho bị cáo nhưng tại phiên tòa hôm nay bị hại thay đổi ý kiến, không xin giảm nhẹ mà kiên quyết đề nghị tăng nặng hình phạt cho bị cáo và xét nếu như bị hại không phát hiện hành vi phạm tội của thì bị cáo còn tiếp tục gian dối với bị hại nhằm chiếm đoạt tài sản nên Hội đồng xét xử thấy cần tăng mức hình phạt đối với bị cáo để phát huy tính răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Kháng cáo của chị H1 được chấp nhận, cần sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2025/HS-ST ngày 20 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước (nay là Tòa án nhân dân khu vực 10, tỉnh Đồng Nai) về phần hình phạt đối với bị cáo Vỏ Minh T theo hướng không áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: chị Hoàng Thị H1 không phải chịu.

[7] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo yêu cầu tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Vỏ Minh T của bị hại Hoàng Thị H1;

Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2025/HS-ST ngày 20 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước (nay là Toà án nhân dân khu vực 10, tỉnh Đồng Nai) về hình phạt đối với bị cáo,

Tuyên bố bị cáo Vỏ Minh T phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Vỏ Minh T 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/8/2024 cho đến 28/11/2024.

Án phí hình sự phúc thẩm: chị Hoàng Thị H1 không phải chịu.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đồng Nai; (1)
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Đồng Nai; (1)
- TAND khu vực 10 – Đồng Nai; (2)
- VKSND khu vực 10 – Đồng Nai; (1)
- THADS tỉnh Đồng Nai; (1)
- Bị cáo; (1)
- Bị hại; (1)
- Tổ HCTP; (1)
- Lưu: Tòa Hình sự (13).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Quý Chi